

Số: 39/2022/QĐST-DS

Vạn Ninh, ngày 26 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2020/TLST- DS ngày 08 tháng 6 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng S;

Địa chỉ: số 77 đường T, phường T, quận K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện: Ông Nguyễn Văn L - Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Nhật N - chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch V trực thuộc Ngân hàng S Chi nhánh Khánh Hòa. (Theo Giấy ủy quyền số 471//UQ-TGD ngày 30/12/2019 của Tổng Giám đốc Ngân hàng S).

- *Bị đơn:* 1/ Bà Trương Thị H – sinh năm 1969;

2/ Ông Nguyễn B – sinh năm 1953;

Cùng trú tại: Thôn H 1, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trương Nhật N và bà Trương Thị H, ông Nguyễn B đều xác định hiện nay bà Trương Thị H, ông Nguyễn B còn nợ Ngân hàng S tính đến hết ngày 16 tháng 9 năm 2022 là 151.658.751đ (một trăm năm mươi một triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi một đồng) trong đó nợ gốc 81.550.000 đồng (tám mươi một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), tiền lãi quá hạn: 56.333.586đ (năm mươi sáu triệu ba trăm ba mươi ba nghìn năm trăm tám mươi

sáu đồng), phạt quá hạn gốc: 13.775.165đ (mười ba triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn một trăm sáu mươi lăm đồng). Hai bên thống nhất phương thức và thời gian trả nợ như sau:

+ Vào ngày 15 hàng tháng, bà Trương Thị H, ông Nguyễn B trả cho Ngân hàng S số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng), trả lần đầu vào ngày 15 tháng 10 năm 2022, trả liên tục đến khi hết nợ, tháng cuối trả 7.658.751đ (bảy triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn bảy trăm năm một đồng) là hết nợ.

Ngoài ra bà Trương Thị H, ông Nguyễn B còn phải trả số tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số: 55/2017/HĐTDTDH-CN/SHB.120303 ngày 01 tháng 9 năm 2017, tính từ ngày 17 tháng 9 năm 2022 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

** Xử lý tài sản bảo đảm:*

- Sau khi bà Trương Thị H, ông Nguyễn B trả hết toàn bộ số nợ trên thì Ngân hàng S có nghĩa vụ trả lại cho ông B, bà H tài sản đảm bảo là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CA 223407, vào sổ cấp GCN: CH0897 do UBND huyện Vạn Ninh cấp ngày 29 tháng 5 năm 2015 đứng tên ông Nguyễn B đối với thửa đất số 156, tờ bản đồ số 50, địa chỉ: Thôn H 1, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa có diện tích 270,1m² và ngôi nhà cấp 04 diện tích 100m², kết cấu mái ngói, tường gạch, sàn gạch men, khung chịu lực bằng thép được xây dựng trên đất thuộc quyền sở hữu, sử dụng của vợ chồng bà H, ông B theo Hợp thế chấp số 55/2017/HĐTC-CN/SHB.120303 ngày 01/9/2017;

- Nếu đến thời hạn đã thỏa thuận mà bà Trương Thị H, ông Nguyễn B vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào thì Ngân hàng S có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền hiện đang còn nợ và kê biên, phát mãi tài sản mà bà Trương Thị H, ông Nguyễn B đã thế chấp để thu hồi đủ số nợ là Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 156, tờ bản đồ số 50, địa chỉ: Thôn H 1, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa có diện tích 270,1m² và ngôi nhà cấp 04 diện tích 100m², kết cấu mái ngói, tường gạch, sàn gạch men, khung chịu lực bằng thép được xây dựng trên đất thuộc quyền sở hữu, sử dụng của vợ chồng bà H, ông B. Đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CA 223407, vào sổ cấp GCN: CH0897 do UBND huyện Vạn Ninh cấp ngày 29/5/2015 đứng tên ông Nguyễn B Hợp thế chấp số 55/2017/HĐTC-CN/SHB.120303 ngày 01/9/2017.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bà Trương Thị H, ông Nguyễn B hoàn trả lại cho Ngân hàng S chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền là 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

- Về án phí:

+ Bà Trương Thị H, ông Nguyễn B tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 3.791.468đ (ba triệu bảy trăm chín mươi một nghìn bốn trăm sáu mươi tám đồng).

+ Hoàn lại cho Ngân hàng S số tiền 3.552.000đ (ba triệu năm trăm năm mươi hai nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2019/0003218 ngày 05/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS, QĐ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Vi Nhật Hoàng